TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 252/2020/HS-ST
Ngày 07/7/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Võ Ngọc Công.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Từ Anh Tuấn;

2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Trung Hiếu, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên toà*:** Ông Nguyễn Thanh Sơn, Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 175/2020/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Lê Minh Nh, sinh năm 1994 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: Ấp Đ, xã Ph T, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lê Minh Nh, sinh năm 1969 và bà Trần Thị B, sinh năm 1976; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 2004; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân:

- Ngày 04/01/2013, bị Công an phường L B T, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về vi Gây rối trật tự công cộng, theo Quyết định số 001185/QĐ.XPHC;

- Ngày 02/10/2013, bị Công an phường L B T, thành phố B H, tỉnh Đồng Nai xử phạt hành chính với số tiền 1.500.000 đồng về vi Trộm cắp tài sản nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, theo Quyết định số 244/QĐ.XPHC;

Bị bắt tạm giam ngày 01/01/2020 cho đến nay, có mặt.

2. Lý Hoàng V, sinh năm 1997 tại tỉnh Vĩnh Long; thường trú: Số 17/11 khu phố Đ A, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Lý Ngọc L, sinh năm không rõ và bà Võ Thị M, sinh năm 1976; bị cáo có 03 anh chị ruột,

lớn nhất sinh năm không rõ, nhỏ nhất sinh năm 1994; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam ngày 01/01/2020 cho đến nay, có mặt.

- *Bị hại:*

1. Anh Nguyễn Thành L, sinh năm 1990; thường trú: Xã Th Nh 2, huyện T H, tỉnh Đồng Tháp; chỗ ở: Khu phố T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Chị Lương Thị H, sinh năm 1985; thường trú: Làng S, xã M S, huyện C C, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Khu phố T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*:

1. Anh Hoàng Thế M, sinh năm 1986; thường trú: Số 185/65 khu phố T A, phường Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; vắng mặt.

2. Anh Trà Thanh B, sinh năm 1993; thường trú: Ấp T Qu A, xã T H, huyện L Ph, tỉnh Sóc Trăn; vắng mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Anh Nguyễn Thanh H; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 01/01/2020, Lê Minh Nh đang ở phòng trọ tại khu phố Đ B, phường Đông Hòa, thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương thì có Lý Hoàng V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Winner, biển số 83P3 - 401.34 đến rủ Nh đi ăn sáng. Sau khi khi ăn sáng xong, do đang không có tiền nên Nh rủ V đi tìm kiếm tài sản của người dân để chiếm đoạt, bán lấy tiền tiêu xài thì V đồng ý. V điều khiển xe mô tô biển số 83P3 - 401.34 chở Nh ngồi phía sau đi trên các tuyến đường thuộc phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương để tìm kiếm tài sản. Đến khoảng 07 giờ cùng ngày, khi cả hai đi đến đường Nguyễn Thị Minh Kh, khu phố T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương thì nhìn thấy anh Nguyễn Thành L điều khiển xe mô tô chở theo vợ là chị Lương Thị H ngồi phía sau đang di chuyển ở phía trước cùng chiều đường, trên tay phải của chị Hiền đang cầm 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1820 màu đỏ tím và đang nghe điện thoại. Thấy vậy, khi đi đến trước nhà số 6/34 Ng Th M Kh, khu phố T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, Nh nói V tiếp cận chị H thì V điều khiển xe mô tô biển số 83P3 - 401.34 áp sát vào phía bên trái xe mô tô của chị H rồi Nh dùng tay phải đưa ngang qua mặt chị H giật lấy chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1820 màu đỏ trên tay chị H, sau đó V tăng ga xe mô tô bỏ chạy về hướng chợ T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Khi bỏ chạy được khoảng 01km do đường đông nên Nh và V tự ngã xe xuống đường. Lúc này, anh L điều khiển xe mô tô đuổi tới và cùng người dân bắt giữ Nh và V, giao cho

Công an phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương lập biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng vật chứng thu giữ.

Quá trình điều tra, Nh và V còn khai nhận đã thực hiện thêm 02 vụ cướp giật điện thoại của hai người phụ nữ (chưa rõ nhân thân, lai lịch) vào ngày 28/12/2019 và ngày 29/12/2019 tại đường Ng Tr Ph, khu phố Nh Đ 2, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Sau đó, Nh và V mang điện thoại đã chiếm đoạt đến cửa hàng điện thoại A N, địa chỉ số 4/9A, khu phố Nh Đ 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương bán cho chủ tiệm là chị Lê Thị N, rồi lấy tiền chia nhau tiêu xài hết.

Vật chứng tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1820 màu đỏ và 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Winner, số khung: 2601GY096980, số máy: KC26E1133430, biển số 83P3 - 401.34.

Căn cứ Kết luận định giá tài sản số: 24/BB.ĐG ngày 09/02/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương: 01 (một) điện thoại di động hiệu Vivo 1820 màu đỏ đồng có trị giá 1.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì Kết luận định giá số: 24/BB.ĐG ngày 09/02/2020 của Hội đồng định giá thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đối với 02 vụ cướp giật tài sản do Nh và V thực hiện vào các ngày 28/12/2019 và 29/12/2019, hiện chưa xác định được bị hại, chưa thu hồi được vật chứng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đang tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Đối với chị Lê Thị N là chủ tiệm điện thoại A N, khai nhận không rõ có mua điện thoại của Nh và V hay không nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đang tiếp tục điều tra, xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 213/CT-VKS ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Lê Minh Nh và Lý Hoàng V phạm tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo Lê Minh Nh từ 04 năm đến 04 năm 06 tháng tù và Lý Hoàng V từ 03 năm 06 tháng đến 04 năm tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) thoại di động hiệu Vivo 1820 màu đỏ, hiện đã thu hồi trả lại cho bị hại Lương Thị H.

- Đối với 01 (một) mô tô hiệu Honda Winner, số khung: 2601GY096980, số máy: KC26E1133430, biển số 83P3 - 401.34, qua điều tra xác minh xe do anh Hoàng Thế M là chủ sở hữu. Anh M cho anh Trà Thanh B, là anh rể của bị cáo V mượn đi công việc. Vào ngày 01/01/2020, bị cáo V mượn xe mô tô biển số 83P3 - 401.34 từ anh B để đi chơi. Anh B và anh M không biết việc V sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại xe cho chủ sở hữu là anh M.

* Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã trả lại cho bị hại, đồng thời các bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự không đặt ra xem xét.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự đồng thời các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Khoảng 07 giờ 00 phút ngày 01/01/2020, tại tại trước nhà số 6/34 Ng Th M Kh, khu phố T L, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Lê Minh Nh, Lý Hoàng V đã có hành vi sử dụng xe mô tô nhanh chóng giật lấy 01 chiếc điện thoại di động hiệu Vivo 1820 màu đỏ trị giá 1.000.000 đồng của chị Lương Thị H đang ngồi phía sau trên xe mô tô do anh Nguyễn Thành L điều khiển.

[3] Như vậy, hành vi các bị cáo Lê Minh Nh và Lý Hoàng V sử dụng xe mô tô giật tài sản của người khác rồi nhanh chóng tẩu thoát của các bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã đủ yếu tố cấu thành tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết định khung "dùng thủ đoạn nguy hiểm". Do đó, Cáo trạng số: 213/CT–VKS ngày 28 tháng 4 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An và luận tội của Kiểm sát viên truy tố các Lê Minh Nh và Lý Hoàng V về tội "Cướp giật tài sản" với tình tiết định khung "Dùng thủ đoạn nguy hiểm" theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản, tính mạng, sức khỏe của các bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Các bị cáo là người đã thành niên nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo với mức án tương xứng với tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đủ để giáo dục, cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng mang tính giản đơn, không có sự câu kết chặt chẽ nên không coi là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này, bị cáo Nhịn là người khởi xướng, rủ rê cùng với bị cáo Vũ điều khiển xe mô tô cướp giật tài sản của bị hại.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Bị cáo Lý Hoàng V là người chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Lê Minh Nh là đã từng bị xử phạt về hành vi Gây rối trật tự công cộng và Trộm cắp tài sản nhưng chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự đồng thời các bị cáo là người không có nghề nghiệp ổn định nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội rất nghiêm trọng, hành vi điều khiển xe mô tô giật tài sản của bị hại là rất nguy hiểm, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản và tính mạng, sức khỏe của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây tác hại cho xã hội, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời bị cáo hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 171 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Tuy nhiên, áp dụng phạt tù cũng đủ để răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 (một) thoại di động hiệu Vivo 1820 màu đỏ, hiện đã thu hồi trả lại cho bị hại Lương Thị H và đối với 01 (một) mô tô hiệu Honda Winner, số khung: 2601GY096980, số máy: KC26E1133430, biển số 83P3 - 401.34, qua điều tra xác minh xe do anh Hoàng Thế M là chủ sở hữu. Anh Mạnh cho anh Trà Thanh B, là anh rể của bị cáo V mượn đi công việc. Vào ngày

01/01/2020, bị cáo V mượn xe mô tô biển số 83P3 - 401.34 từ anh B để đi chơi. Anh B và anh M không biết việc Vũ sử dụng xe vào mục đích phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An đã trả lại xe cho chủ sở hữu là anh M là đúng theo quy định của pháp luật.

[11] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt trong vụ án đã trả lại cho bị hại, đồng thời các bị hại không yêu cầu gì khác nên trách nhiệm dân sự Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[12] Đối với 02 vụ cướp giật tài sản do Nh và V thực hiện vào các ngày 28/12/2019 và 29/12/2019, hiện chưa xác định được bị hại, chưa thu hồi được vật chứng nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A, tỉnh Bình Dương đang tiếp tục điều tra, xử lý sau và đối với chị Lê Thị N là chủ tiệm điện thoại A N, khai nhận không rõ có mua điện thoại của Nh và V hay không nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố D A đang tiếp tục điều tra, xử lý sau là đúng theo quy định của pháp luật.

[13] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, khung hình phạt, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[14] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Minh Nh và Lý Hoàng V phạm tội "Cướp giật tài sản".

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Lê Minh Nh 04 **(**bốn) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2020.

Xử phạt bị cáo Lý Hoàng V 03 **(**ba) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/01/2020.

2. Về án phí sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm c khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Lê Minh Nh và Lý Hoàng V, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng

mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ./.

Nơi nhận:
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (03);
- Chi cục THA thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Người tham gia tố tụng (06);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- THA hình sự (04);
- UBND xã, phường bị cáo thường trú (01);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Ngọc Công